TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HSST
Ngày: 30/07/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Văn K
- *Hội thẩm nhân dân*: +. Ông: Đậu Văn C
+. Bà: Trần Thị Minh H

- Thư ký phiên tòa:Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công H - Kiểm sát viên.

Ngày 30/07/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/HSST ngày 02 tháng 07 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/HSST – QĐ ngày 15 tháng 07 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn B, sinh ngày 12/12/1986. Tên gọi khác: Không
Nơi sinh: Xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
Nơi cư trú: Xóm 06, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 12/12.
Họ tên cha: Đặng Văn B, sinh năm 1937
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1939
Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 07.
Vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1994 (Đã ly hôn)
Con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017
Tiền sự, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/04/2020 đến ngày 24/4/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Đặng Xuân H, sinh ngày 15/07/1979. Tên gọi khác: Không

Nơi sinh: Xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm 03, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Họ tên cha: Đặng Xuân T (Đã chết)

Họ tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1943

Anh, Chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 03.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/11/2011, bị TAND quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12(mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 138/2011/HSST; Ngày 25/8/2015 bị TAND huyện Đô Lương xử phạt 15(mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 54/2015/HSST. Đặng Xuân Hải đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/04/2020 đến ngày 24/4/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Đặng Văn L, sinh ngày 29/10/1984. Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh: Xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm 05, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12.

Họ tên cha: Đặng Minh T, sinh năm 1945

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1946

Anh, Chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 04.

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền sự; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 30/3/2018, bị TAND huyện Đô Lương xử 04 (bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội "Đánh bạc" theo bản án số 16/2018/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/3/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/04/2020 đến ngày 24/4/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Đặng Văn Q, sinh ngày 11/02/1987. Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh: Xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12.
Họ tên cha: Đặng Văn B, sinh năm 1958
Họ tên mẹ: Đào Thị H, sinh năm 1957
Anh, Chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 02.
Vợ: Đào Thị T, sinh năm 1987
Con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017.
Tiền sự; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 30/11/2006, bị TAND huyện Đô Lương xử phạt 27(hai mươi bảy) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo bản án số 39/2006/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạttù ngày 25/9/2008

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2020 đến ngày 24/4/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Đặng Văn T, sinh ngày 19/01/1979. Tên gọi khác: Không.
Nơi sinh: Xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
Nơi cư trú: Xóm 03, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12.
Họ tên cha: Đặng Văn P, sinh năm 1952
Họ tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm 1955
Anh, Chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 01.
Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982
Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013.
Tiền sự; Tiền án: Không.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/04/2020 đến ngày 25/4/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15/4/2020, tại quán Cafe SS của Đặng Văn B thuộc xóm 6, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Đặng Văn B, Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q, Đặng Văn T, đã thực hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ba cây (chương) được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 9.005.000 đồng (Chín triệu không trăm linh năm nghìn đồng). Đến 11 giờ 40 phút ngày 15/4/2020 thì bị tổ công tác công an huyện Đô Lương phát hiện, lập biên bản sự việc.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 15/4/2020, tại quán Cafe SS của Đặng Văn Bcó Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q, Đặng Văn T ngồi uống nước. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, Đặng Văn B đi chợ về thì Đặng Xuân H rủ Đặng Văn B đánh bi-a. Đặng Văn B đồng ý và cả hai đánh 01 (một) ván bi-a xong. Đặng Văn Bvào cất đồ đi chợ về vào trong nhà bếp và nói vọng ra ngoài*: "Ta quay xổ số cái"* rồi nói thêm "*Ta lật ván trăm"*. Có nghĩa là Đặng Văn B rủ mọi người tham gia đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh ba cây với mức cược 100.000 đồng một ván. Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q, Đặng Văn T đồng ý. Đặng Văn B từ trong nhà bếp đi ra, lấy bộ bài Tulơkhơ từ trong lỗ bi-a của bàn bi-a ra và phát thành 05 phần trên bàn bi-a, mỗi phần 03 quân bài. Đặng Văn B, Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q, Đặng Văn T đều bỏ ra giữa bàn bi-a mỗi người 100.000 đồng để đặt cược.

Về hình thức đánh bạc , các bị cáo thống nhất cách đánh như sau : Bộ bài đánh ba cây (Đánh chương) gồm 36 quân bài gồm các quân bài từ A đến 9 (Tương ứng số điểm từ 1 đến 9). Trong các ván bài mỗi người chơi được chia 03 quân bài ngẫu nhiên, và tính điểm bằng cách tính tổng điểm của 03 lá bài (quân bài A được tính tương đương1 điểm), nếu cộng lại trên 10 điểm thì lấy số đó trừ đi 10 còn lại phần lẻ làm kết quả điểm để so sánh , nếu được 10, 20 điểm thì tính 10 điểm và gọi là điểm chương. Ai được điểm cao hơn thì người đó thắng, nếu điểm bằng nhau sẽ so sánh theo chất theo thứ tự nhỏ dần từ Cơ , Rô, Chuồn, Bích. Trong trường hợp đều có chất như nhau thì so theo con số của chất theo thứ tự giảm dần A,9,8,7,6,5,4,3,2. Người được điểm cao nhất sẽ thắng toàn bộ tiền cược của những người còn lại trong ván bài đó.

Đặng Văn B , Đặng Xuân H , Đặng Văn L , Đặng Văn Q , Đặng Văn T đánh được 02 ván thì Đặng Xuân H hết tiền và nghỉ đánh bạc . Đặng Xuân H xin 100.000 đồng nếu ai thắng trong ván tiếp theo . Đặng Xuân H đã lấy số tiền 100.000 đồng của ván bài tiếp theo nhưng không nhớ rõ ai là người thắng ván bài đó. Đặng Văn B, Đặng Văn L, Đặng Văn Q, Đặng Văn T tiếp tục đánh bạc đến 11 giờ 40 phút ngày 15/4/2020 thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương vào kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc. Quá trình lập biên bản thu giữ của các bị cáo số tiền cụ thể: Số tiền 2.500.000 đồng trong túi quần phía sau bên phải và số tiền 3.500.000 đồng trong ví ở túi quần phía sau bên phải của Đặng Văn ền 120.000 đồng ở túi áo khoác phía trước bên phải của Đặng Xuân H; Số tiền 160.000 đồng ở túi quần phía trước bên phải của Đặng Văn B; Số tiền 2.200.000 đồng ở túi quần phía trước bên phải của Đặng Văn Q ; Thu giữ trên bàn bi a 01(một) bộ bài tulơkhơ gồm 36 quân bài.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã dùng tiền để đánh bạc, cụ thể như sau:Đặng Văn B mang theo số tiền 360.000 đồng và sử dụng số tiền 360.000 đồng để đánh bạc; trong quá trình đánh bạc, Đặng Văn B thua số tiền 200.000 đồng.Đặng Xuân H mang theo số tiền 220.000đồng và sử dụng số tiền 220.000đồng để đánh bạc; trong quá trình đánh bạc, Đặng Xuân H thua 200.000đồng sau đó xin lại 100.000đồng. Đặng Văn L mang theo số tiền 3.825.000đồng và sử dụng số tiền 3.825.000đồng để đánh bạc; Trong quá trình đánh bạc, Đặng Văn L thắng số tiền 200.000đồng. Đặng Văn Q mang theo số tiền 2.600.000đồng và sử dụng số tiền 2.600.000đồng để đánh bạc; Trong quá trình đánh bạc, Đặng Văn Q thua số tiền 400.000đồng. Đặng Văn T mang theo số tiền 5.500.000đồng và sử dụng số tiền 2.000.000đồng để đánh bạc, còn 3.500.000đồng không sử dụng đánh bạc ; Trong quá trình đánh bạc, Đặng Văn T, thắng số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.005.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 72/CT – VKS - ĐL ngày 30/06/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q và Đặng Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Xuân H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn Q, Đặng Văn T mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 25.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Văn L.

*. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài Tulơkhơ (36 quân bài từ A đến 9)

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc trái phép 9.005.000đồng

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 15/4/2020, tại quán Cafe SS của Đặng Văn B thuộc xóm 6, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Đặng Văn B, Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q, Đặng Văn T, đã thực hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ba cây (Chương) được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 9.005.000đồng (Chín triệu không trăm linh năm nghìn đồng). Đến 11 giờ 40 phút ngày 15/4/2020 thì bị tổ công tác công an huyện Đô Lương phát hiện, lập biên bản sự việc.

Hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh ba cây (Chương) của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép dưới 50.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội

Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, phạm tội do hám lợi bất chính, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác.Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình phạm tội. Việc khởi tố, điều tra, đưa các bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết nhằm xử lý và ngăn chặn tệ nạn đánh bạc trái phép trên địa bàn.

Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án:

- Đối với bị cáo Đặng Văn B: Tham gia vụ án với vai trò chính thể hiện ở hành vi khởi xướng, giúp sức, cung cấp bài, sử dụng quán cà phê của mình làm nơi đánh bạc. Hành vi của bị cáo tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo tụ tập đánh bài trái phép sát phạt nhau bằng tiền. Vì vậy đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì quy định tại các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo sử dụng số tiền tham gia đánh bạc ít (360.000 đồng), vì vậy cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Bị cáo nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng đến 24 tháng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Đặng Xuân H: Tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã đầu thú; bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Những tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo sử dụng số tiền tham gia đánh bạc ít nhất trong vụ án (200.000 đồng), vì vậy cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng đến 18 tháng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn Q và Đặng Văn T: Tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và đều có 03 tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã đầu thú. Những tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại d khoản 1 Điều 3 Bộ luật hình sự và mục đích của hình phạt, cho bị cáo Đặng Văn L được cải tạo tại địa phương, mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và xử phạt các bị cáo Đặng Văn Q, Đặng Văn T bằng hình phạt chính là hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Đa số các bị cáo sinh sống cùng bố mẹ, làm ruộng, lao động tự do, lái xe thuê, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Văn L.

- Về vật chứng của vụ án:

+. Đối với 01 (một) bộ bài Tulơkhơ (36 quân bài từ A đến 9) các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện đánh bạc không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy

+. Đối với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép bị thu giữ 9.005.000 đồng cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí:Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Đặng Văn Bảy, Đặng Xuân Hải. Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 BLHS đối với bị cáo Đặng Văn Văn Lâm; Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 BLHS đối với bị cáo Đặng Văn Quân và Đặng Văn Thắng; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q và Đặng Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/07/2020).

- Xử phạt bị cáo Đặng Xuân H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/07/2020).

Giao các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Xuân H cho UBND xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đặng Văn L cho UBND xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn Q, Đặng Văn T mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Văn L.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bộ bài Tulơkhơ gồm 36 quân bài từ A đến 9 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/05/2020.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc trái phép 9.005.000 đồng *(Chín triệu không trăm linh năm nghìn đồng)*theo Biên

bản giao nhận tài sản số 03/2020/BBGN-KBĐL ngày 16/06/2020 của Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Xuân H, Đặng Văn L, Đặng Văn Q và Đặng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận*: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Các bị cáo;
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Cơ quan THA hình sựH. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

Trần Văn K